TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 27/2025/HS-ST Ngày: 27/3/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Quyết và bà Nguyễn Thị Điệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Lữ Thu Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/3/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2025/TLST - HS ngày 21/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST - HS ngày 13/3/2025 đối với bị cáo:

Phạm Đình S, sinh năm 1978 tại phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nơi cư trú: Số nhà xx, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Phạm Đình Q và bà Trần Thị N; có vợ là Trần Thị Điệp L và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. (có mặt).

*** Bị hại**: Ông Trần Nam T (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại**: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Đình S có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, D có giá trị đến ngày 30/12/2026.

Khoảng 16 giờ ngày 29/12/2024, S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 18A - 389.xx, chở theo 05 người đi từ Hà Nội về tỉnh Nam Định. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến Km 84 + 400 đường QL21B thuộc địa phận thôn 4, xã An Nội (nay là xã Bình An), huyện B, tỉnh Hà Nam; S điều khiển xe ô tô đi vào làn đường trong cùng dành cho xe thô sơ, xe gắn máy chiều đường Phủ Lý - Nam Định để vượt các phương tiện đang đi phía trước cùng chiều. Lúc này, S quan sát thấy ông Trần Nam T điều khiển xe đạp đang đi từ mép đường bên trái chiều đường Phủ Lý - Nam Định, sang làn đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy đường QL21B, cách xe ô tô do S điều khiển khoảng 50m. Do tự tin sẽ điều khiển xe ô tô vượt qua xe đạp do ông T điều khiển trước khi ông T đi vào làn đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy nên S tiếp tục điều khiển xe ô tô giữ nguyên tốc độ và đi thẳng, vượt qua về bên phải các phương tiện đi phía trước cùng chiều. Tuy nhiên khi xe đạp do ông T điều khiển đi vào làn đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy thì xe ô tô do S điều khiển cũng đi đến ngay phía sau xe đạp. Lúc này, S điều khiển cho xe ô tô giảm tốc độ, đánh lái sát vào dải hộ lan bên phải theo chiều đi để tránh va chạm với xe đạp do ông T điều khiển nhưng vì khoảng cách quá gần nên phần đầu xe bên trái xe ô tô do S điều khiển đâm vào phía sau bên phải xe đạp do ông T điều khiển, làm xe đạp và ông T đổ ngã ra mặt đường. Hậu quả: ông T bị chấn thương sọ não, xe đạp và xe ô tô bị hư hỏng. Ông T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam nhưng đến ngày 31/12/2024 thì tử vong.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo từ Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện B; Cơ quan CSĐT- Công an huyện B đã phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, phương tiện có liên quan. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Đình S, kết quả: Trong cơ thể Phạm Đình S không có nồng độ cồn và chất ma túy. Về khám nghiệm tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của ông Trần Nam T, gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối việc giải phẫu tử thi.

* Vật chứng, phương tiện, giấy tờ thu giữ, tạm giữ: 01 xe ôtô BKS 18A - 389.xx. 01 biên nhận thế chấp số LN2310170581263 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) chi nhánh Nam Định (bản gốc). 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 0421314 của xe ô tô 18A - 389.xx có hiệu lực đến ngày 23/10/2026. Tạm giữ 01 xe đạp nữ màu S xám. Tạm giữ của S 01 giấy phép lái xe hạng A1, D số 360066362613 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 30/12/2024. Thu giữ 01 USB màu bạc nhãn hiệu Kington lưu trữ tệp video trích xuất

từ camera hành trình lắp trên xe ôtô biển BKS 18A - 389.xx, ghi lại nội dung, diễn biến vụ tai nạn giao thông, được niêm phong theo quy định của pháp luật.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường quốc lộ (QL) 21B thuộc địa phận thôn 4, xã An Nội, huyện B, tỉnh Hà Nam. Mặt đường trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng. Trên đường có dải phân cách giữa dạng bó vỉa phân chia 02 chiều đi Phủ Lý - Nam Định và ngược lại. Hai bên đường có dải hộ lan bằng kim loại lượn sóng rộng 0,30m, điểm cao nhất cách mặt đường 0,80m, được gắn cố định, nối tiếp nhau bởi các trụ đứng kim loại, điểm gần nhất của trụ kim loại này cách mép đường QL21B 0,62m. Tại đoạn đường xảy ra tai nạn, dải phân cách giữa đường ngắt quãng rộng 29,5m; ở hai đầu đoạn mở dải phân cách giữa đường có cắm 02 biển báo P102 (Cấm đi ngược chiều). Phía trước đầu đoạn mở dải phân cách giữa đường bên phần đường Phủ Lý - Nam Định, có vạch S dành cho người đi bộ sang đường; đối diện với dải vạch S này, ở bên phải đường có cắm biển báo I423B (Vị trí người đi bộ sang ngang).

Chiều đường Phủ Lý - Nam Định: mặt đường được chia làm 03 làn đường, từ mép đường đến dải phân cách giữa, các làn đường rộng lần lượt là 2,3m; 3,63m; 4,2m; được phân biệt bằng vạch S liền rộng 0,20m và vạch S ngắt quãng rộng 0,15m. Trước khu vực đến đoạn mở dải phân cách giữa, trên mặt đường có 03 cụm vạch gờ giảm tốc và có các vạch chỉ hướng đi.

Lấy mép bên phải đường quốc lộ 21B theo chiều Phủ Lý - Nam Định làm mép đường chuẩn (mép chuẩn). Lấy điểm giao cắt giữa cạnh dưới và cạnh bên phía quay ra đường QL 21B của biển H4/84 được gắn cố định trên dải hộ lan kim loại ở bên phải đường Quốc lộ 21B theo chiều Phủ Lý - Nam Định làm mốc.

- Ký hiệu số (01) trên hiện trường : Xe ô tô BKS: 18A-389.80 đổ ở trên đường QL21B trên làn đường trong cùng theo chiều Phủ Lý - Nam Định, đầu xe quay hướng đi Nam Định, đuôi xe quay hướng đi Phủ Lý, 02 bánh xe bên phải ở trên lề đường, đầu xe bên phải tì, ép sát vào dải hộ lan kim loại bên phải đường QL21B, theo chiều Phủ Lý - Nam Định. Tâm ngoài trục trước bên phải tại vị trí mép ngoài mặt lăn lốp cách mép chuẩn 0,37m. Tâm ngoài trục sau bên phải tại vị trí mép ngoài mặt lăn lốp cách mép chuẩn 0,27m, cách đầu đoạn mở dải phân cách giữa phía đi Nam Định ở phía sau xe ô tô 8,13m và cách điểm mốc 12,8m về phía đi Nam Định.

- Ký hiệu số (2) trên hiện trường : Xe đạp loại nữ đổ nghiêng bên phải ở trên đường QL21B phía trước đầu xe ô tô con. Đầu xe quay hướng vào mép chuẩn, chếch về phía đi Nam Định, đuôi xe quay hướng ra dải phân cách giữa chếch về phía đi Phủ Lý. Tâm ngoài trục trước bên phải cách mép chuẩn 1,75cm. Tâm ngoài trục sau bên phải cách mép chuẩn 2,3m và cách tâm ngoài trục trước bên trái xe ô tô con là 3,12m.

- Ký hiệu số (3) trên hiện trường : Vết trượt sạt tại mặt ngoài hộ lan kim loại lượn sóng ở bên phải đường QL21B theo chiều Phủ Lý - Nam Định. Vết có kích thước dài 2,05m; chỗ rộng nhất 0,21m; có hướng Phủ Lý đi Nam Định. Điểm gần nhất đầu vết cách mặt đường 0,73m; điểm gần nhất của vết cách mặt đường 0,53m và cách tâm ngoài trục bánh trước bên phải xe ô tô 0,3m về phía đi Nam Định.

* Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát: 18A - 389.80

1. Dấu vết trên phương tiện: Toàn bộ xe bụi đất phủ đều, có nhiều vết mài sạt, xước S đã cũ. Cạnh trước ngoài phần phía trên cùng ốp xung quanh cụm đèn pha, tín hiệu phía trước bên trái có vết trượt bề mặt bám dính chất màng KT (13x2,5)cm, hướng từ trước về sau chếch từ phải sang trái. Điểm thấp nhất cao cách mặt đất 81cm; điểm đầu của vết cách cạnh ngoài cùng bên trái thành xe 03cm. Cạnh trước ngoài đầu bên trái ba đờ sốc trước tương ứng vị trí góc lượn có vết trượt mài sạt mất S màu nâu, đen, bám dính chất màu trắng, trên diện KT(17x6)cm. Điểm thấp nhất cao cách mặt đất 36cm. Điểm gần nhất của đầu vết cách cạnh ngoài cùng đầu xe bên trái 4,5cm. Mặt trước ốp nhựa phía trước cụm đèn chiếu sáng, tín hiệu phía trước bên trái có vết trượt mất bụi KT (11x7)cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất cao cách đất 52cm, điểm gần nhất cách cạnh ngoài cùng bên trái thành xe là 18,5cm. Cạnh trước ngoài ốp cụm đèn tín hiệu phía trước bên phải, cạnh ngoài tai xe bánh trước bên phải rải rác các vết trượt, mài sạt, xước S màu nâu đen, bám dính chất màu trắng trên diện KT (76,5x27)cm hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cao cách mặt đất 55cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phanh, còi, đèn có tác dụng. Lốp còn hơi.

Kết quả khám nghiệm xe đạp

1. Dấu vết phương tiện: Cạnh ngoài ốp kim loại phía trên bắt định vị tay phanh bên phải có vết mài sạt KT(1x0,5)cm, hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài đầu ngoài cùng tay lái bên phải có vết mài sạt KT(1,7x1,5)cm, bề mặt rải rác bám dính chất màu trắng dạng bột đá, hướng từ trước về sau. Giỏ xe phía trước cong vênh, bóp méo, rách kim loại đã cũ. Trong đó, mặt ngoài phần dưới bên phải giỏ này rải rác các vết mài sạt trên diện KT(17x7)cm, hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài phần trên cùng bên phải của giỏ này có vết mài sạt KT(13x0,3)cm, hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá. Cạnh sau ngoài dưới bên phải yên xe có vết trượt KT (13x2,5)cm, hướng từ sau về trước. Điểm thất nhất cao cách mặt đất 70,5cm. Điểm cuối của vết cách đầu mỏm yên xe 13,5cm. Để chân phía sau trong trạng thái không sử dụng, cạnh ngoài cụm để chân này có vết trượt, bề mặt bám dính chất màu nâu trên diện KT(7,5x2,2)cm, hướng từ sau về trước hơi chếch từ phải sang trái. Điểm thấp nhất cao cách mặt đất 31cm. Mặt ngoài ốp bảo vệ hộp xích bên phải rải rác

các vết trượt, bề mặt bám dính chất màu nâu, đen, trắng, trên diện KT (17,5x8)cm, hướng từ sau về trước chếch từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất cao cách đất 31cm. Điểm đầu của vết cách trục bên phải bánh sau xe là 17cm. Cạnh ngoài phần góc lượn phía sau cùng bên phải chân chống giữa có các vết mài sạt KT (1,5x0,5)cm, hướng từ trước về sau (trong trạng thái không sử dụng), bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá. Cạnh ngoài đầu ngoài cùng bàn đạp bên phải rải rác các vết trượt trên diện KT(6x2,8)cm, không rõ hướng (bàn đạp tại vị trí này xoay tròn).

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phanh có tác dụng. Lốp còn hơi. Xe hoạt động bình thường.

Ngày 31/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam giám định tử thi đối với ông Trần Nam T. Tại kết luận giám định tử thi số 70/KLGĐTT-TTGĐYK&PY ngày 14/01/2025 của Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *"Các kết quả chính: Sây sát, sưng nề, bầm tím nhiều nơi trên thi thể. Kết luận: Do không mổ tử thi nên không đủ căn cứ kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Nam T. Qua khám dấu vết bên ngoài nhận định: Sưng nề, bầm tím do tác động với vật tày gây nên; sây sát da do tác động với vật có góc cạnh gây nên"*.

Ngày 15/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam giám định tử thi ông Trần Nam T qua hồ sơ. Tại kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 03/KLGĐTTHS-TTGĐYK&PY ngày 22/01/2025 của Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *"Các kết quả chính: Chấn thương sọ não rất nặng: bệnh nhân hôn mê, Glasgow 5 điểm, phản xạ ánh sáng (±), yếu 1/2 người phải. Tụ máu dưới màng cứng vùng trán - thái dương hai bên, tụ máu dọc liềm đại não và lều tiểu não, xuất huyết dưới nhện bán cầu não hai bên, rãnh sylvius hai bên, bể quanh cầu - cuống. Ổ đụng dập rải rác nhu mô não bán cầu hai bên. Vỡ xương hộp sọ, bai rộng các khớp xương sọ. Kết luận: Qua nghiên cứu hồ sơ giám định, nhận định: Trần Nam T tử vong do chấn thương sọ não rất nặng không đáp ứng với điều trị. Kết luận khác: Chấn thương sọ não do đầu va đập mạnh với vật tày gây nên"*.

Ngày 07/02/2025, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 268/YC-ĐTTH, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp nữ, màu S xám do tai nạn giao thông. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HDĐG ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: *"Trị giá thiệt hại của 01 (một) xe đạp nữ không rõ nhãn hiệu; màu S: Xám, xe đã qua sử dụng theo Văn bản yêu cầu định giá tài sản số 286/YC-ĐTTH ngày 07/02/2025 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện B là 50.000 đồng"*.

Tại Cáo trạng số 22/CT - VKS - TA ngày 20/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã T tố Phạm Đình S về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Đình S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô đối với bị cáo. Trả lại bị cáo giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ đoạn video liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe ô tô như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân và việc tích cực bồi thường thiệt hại để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình. Bị cáo đề nghị được trả lại giấy phép lái xe ô tô bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, T tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 29/12/2024, tại Km 84 + 400 đường QL21B, thuộc địa phận thôn 4, xã An Nội nay là xã Bình An, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Phạm Đình S (có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, D còn hiệu lực) điều khiển xe ô tô BKS 18A - 389.xx đi trên đường QL21B theo hướng Phủ Lý - Nam Định. Do đi sai làn đường, vượt xe không đúng quy định, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước, dẫn đến phần đầu xe ô tô bên trái do S điều khiển đâm vào phần đuôi xe đạp do ông Trần Nam T điều khiển đang đi phía trước cùng chiều, ở làn đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy, làm ông T ngã ra mặt đường, bị chấn thương sọ não, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. Hậu quả: ông T bị tử vong do chấn thương sọ não rất nặng không đáp ứng với điều trị.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Đình S đã vi phạm quy định tại khoản 11, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 13, khoản 4 khoản

5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019; gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó bị cáo Phạm Đình S đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình*" theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Tuy nhiên xét thấy sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần đầu phạm tội với lỗi vô ý; là lao động chính trong gia đình, đã nhận thức được lỗi của mình và ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho UBND xã, phường nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe và cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng, phương tiện, tài liệu trong vụ án: Đối với 01 ô tô BKS 18A - 389.80 và các giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định là giấy tờ, tài sản hợp pháp của Phạm Đình S; chiếc xe đạp là tài sản hợp pháp của nạn nhân Trần Nam T. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại chiếc xe ô tô cùng các giấy tờ liên quan cho S và trả lại chiếc xe đạp cho người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 USB được niêm phong theo quy định, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị can Phạm Đình S, cần lưu trong hồ sơ vụ án;

- Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng A1, D có giá trị đến ngày 30/12/2026 mang tên Phạm Đình S được chuyển theo hồ sơ vụ án; do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô vì vậy Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đình S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Đình S **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **03** (ba) năm kể từ ngày tuyên án (27/03/2025).

Giao bị cáo Phạm Đình S cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo Phạm Đình S phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo S phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo S vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc các bị cáo S phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Trả lại bị cáo Phạm Đình S giấy phép lái xe ô tô hạng A1, D mang tên Phạm Đình S, có số 360066362613 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 30/12/2021. (*Giấy phép lái xe được để trong hồ sơ vụ án*).

- Lưu trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB là vật chứa dữ liệu điện tử, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo S.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Đình S phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo S biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người đại diện hợp pháp của bị hại – anh Q biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình An, huyện B, tỉnh Hà Nam.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.